TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 124/2019/QĐST-HNGĐ	*Bến Cát, ngày 16 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 438/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tuyến G, sinh năm: 1984; hộ khẩu thường trú: Xóm 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; địa chỉ tạm trú: Đường An Tây 26, ấp Rạch Bắp, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Bà Lô Thị T, sinh năm: 1985; hộ khẩu thường trú: Xóm 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ X, tổ 12, đường DB 12, khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tuyến G và bà Lô Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Tuyến G và bà Lô Thị T đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Lô Thị T đồng ý giao cháu Nguyễn Thị Phương D, sinh ngày 09/9/2007 cho ông Nguyễn Tuyến G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Lô Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Lô Thị T được quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung. Không ai được quyền cản trở bà Lô Thị T thực hiện quyền này.

Khi cần thiết, vì lợi ích của cháu D một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Tuyến G tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2016/0030248 ngày 01/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Ông G được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nga